

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01 /2018/HNGĐ-ST

Ngày 12/01/2018

V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NGÃI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thi Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Thanh Chín

2/ Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2017/QĐXX-ST ngày 21 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Bà Lê Thị T**, sinh năm 1956.

2. *Bị đơn:* ông **Hồ Đức D**, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà T có mặt, ông D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Hồ Đức D tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 mà không đăng ký kết hôn. Năm 2006 ông bà phát sinh mâu thuẫn tính tình không hợp nhau và ông bà đã sống ly thân từ năm 2010. Nay bà T xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông D không còn, nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông D.

Tại văn bản ghi ý kiến của ông Hồ Đức D (bị đơn) đối với yêu cầu của nguyên đơn, ngày 20 tháng 11 năm 2017 ông D thừa nhận vợ chồng chung sống không có đăng ký kết hôn và tình cảm vợ chồng không còn. Nay bà T xin ly hôn, ông D đồng ý ly hôn.

Về con chung:

Bà T và ông D đều khai có một con chung tên Hồ Thị Kim L, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1995. Hiện nay cháu đã lập gia đình và có cuộc sống riêng, nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ: Bà T và ông D đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Lê Thị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn ông Hồ Đức D.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Hồ Đức D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông D là phù hợp quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân:

Năm 1994 bà Lê Thị T và ông Hồ Đức D tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn có giấy xác nhận của chính quyền địa phương. Năm 2006 ông bà phát sinh mâu thuẫn tính tình không hợp nhau và từ năm 2010 đến nay mỗi người sống mỗi nơi. Nay bà T xin ly hôn và ông D cũng đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Lê Thị T và ông Hồ Đức D tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1994 đến nay mà không đăng ký kết hôn thì không được pháp luật công nhận quan hệ vợ chồng. Căn cứ Khoản 1 Điều 11 luật Hôn nhân gia đình năm 2000; Điểm b Khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội; tuyên bố không công nhận quan hệ giữa bà Lê Thị T và ông Hồ Đức D là vợ chồng.

[3] Về con chung:

Có 01 con chung tên Hồ Thị Kim L sinh ngày 19 tháng 4 năm 1995. Hiện nay cháu đã lập gia đình và có cuộc sống riêng, nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ:

Bà T và ông D đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngày 19 tháng 12 năm 2017 bà Lê Thị T có đơn xin miễn tiền án phí thuộc trường hợp người cao tuổi. Do đó, căn cứ Điểm đ, Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội, Hội đồng xét xử chấp nhận miễn tiền án phí cho bà Lê Thị T. Hoàn trả lại số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) cho bà Lê Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000418 ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 228; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Khoản 1 Điều 11 luật hôn nhân gia đình năm 2000; Điểm b Khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 9 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội.

Tuyên xử:

- Tuyên bố không công nhận bà Lê Thị T và ông Hồ Đức D là vợ chồng.
- Về án phí:

Bà Lê Thị T được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại số tiền 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) cho bà Lê Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000418 ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện H.

- Về quyền kháng cáo:

Bà Lê Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Hồ Đức D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THỊ THI THƠ